BẢO VỆ NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN TỪ HÀNH VI BẠO LỰC TINH THẦN TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

NGUYỄN THỊ LOAN
Khoa Luật học, Trường Đại học Đà Lạt
ĐỖ PHƯƠNG DUY
SV Trường Đại học Công nghệ Thông tin, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

Nhận bài ngày 03/9/2026. Sửa chữa xong 05/10/2026. Duyệt đăng 19/10/2026.

Abstract

The expansion of cyberspace and social media has created valuable opportunities for minors to access knowledge, pursue learning and entertainment, and establish social connections. However, it has also increased their exposure to digital risks, particularly cyberbullying and psychological violence. Such violence involves the use of digital devices and online platforms to threaten, harass, humiliate, defame, or inflict psychological and emotional harm. Minors are especially vulnerable because of their ongoing physical and psychological development, emotional instability, limited legal awareness, insufficient life experience, and incomplete understanding of the consequences of online behavior. This article examines the current situation of psychological violence against minors in cyberspace and proposes measures to strengthen their protection in the context of digital transformation.

Keywords: *Cyberspace, minors, psychological violence.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh chuyển đổi số toàn diện, không gian mạng đã trở thành một phần không thể tách rời trong cuộc sống hàng ngày của người chưa thành niên (Boyd, 2014). Theo các báo cáo thống kê quốc tế cũng như tại Việt Nam (UNICEF, 2021), nhóm nhân khẩu học dưới 18 tuổi chiếm một tỷ lệ lớn trong tổng số người dùng Internet, với thời lượng truy cập trung bình mỗi ngày liên tục tăng cao. Mặc dù internet và các giải pháp truyền thông kỹ thuật số cung cấp một kho tàng tri thức vô tận, phục vụ hiệu quả cho việc học tập, giải trí và giao lưu, nó cũng đồng thời bộc lộ những góc khuất nguy hiểm. Sự bùng nổ của môi trường kỹ thuật số đã biến không gian mạng thành một "mặt trận" phức tạp với sự gia tăng của các hành vi xâm hại phi thể chất, trong đó bạo lực mạng nổi lên như một vấn đề nhức nhối mang tính toàn cầu.

Khác với hành vi bạo lực người chưa thành niên truyền thống như bạo lực học đường, bạo lực gia đình... vốn thường bị giới hạn về mặt không gian và thời gian trong phạm vi khuôn viên trường học, giờ lên lớp, hay trong chính ngôi nhà của gia đình mình thì bạo lực trên không gian mạng có khả năng bám theo người chưa thành niên vào tận không gian riêng tư nhất của họ. Nạn nhân có thể bị tấn công bất kể ngày đêm thông qua tin nhắn, hình ảnh hoặc các bài đăng công khai trên mạng xã hội. Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin đã vô tình cung cấp những "vũ khí" mới cho kẻ bắt nạt, bao gồm việc ẩn danh, tạo lập các tài khoản giả mạo, hoặc sử dụng công nghệ tiên tiến như AI và Deepfake để bôi nhọ, tống tiền.

Người chưa thành niên (đối tượng dưới 18 tuổi) là nhóm đối tượng đang trong giai đoạn phát triển,

Email: loannt@dlu.edu.vn

hoàn thiện về mặt nhận thức, tâm sinh lý và nhân cách, chưa có đầy đủ kỹ năng sống cũng như năng lực "phòng vệ số" (Quốc hội, 2018). Việc bị tấn công dồn dập trên không gian mạng không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền riêng tư, danh dự, nhân phẩm mà còn đe dọa nghiêm trọng đến sự phát triển bình thường về thể chất, tâm lý và trí tuệ của các em. Do đó, việc xây dựng một cơ chế bảo vệ hiệu quả, đồng bộ là yêu cầu cấp thiết, đòi hỏi sự tham gia có trách nhiệm của các nhà hoạch định chính sách, cơ quan thực thi pháp luật, nhà cung cấp dịch vụ trực tuyến, cơ sở giáo dục, gia đình và toàn xã hội.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nhận diện các hành vi bạo lực tinh thần trên không gian mạng

Dưới góc độ khoa học pháp lý, tâm lý học và xã hội học, bạo lực mạng (cyberbullying/cyber-violence) đối với người chưa thành niên được xác định là chuỗi các hành vi cố ý sử dụng các phương tiện điện tử, thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông (như điện thoại thông minh, máy tính, mạng xã hội, diễn đàn, ứng dụng nhắn tin) nhằm mục đích đe dọa, quấy rối, sỉ nhục, bôi nhọ hoặc gây tổn thương về mặt tinh thần, tâm lý cho đối tượng dưới 18 tuổi. Khác với bạo lực thể chất truyền thống vốn dựa trên sự lấn lướt về sức mạnh cơ bắp hoặc vị thế xã hội trực tiếp, bạo lực mạng tập trung vào phương thức tác động tâm lý thông qua môi trường số. Bản chất của hành vi này là sự lạm dụng quyền lực tương tác (interactional power asymmetry) trong không gian ảo, nơi kẻ thực hiện hành vi lợi dụng tính ẩn danh, sự lan truyền của thuật toán hoặc sự thao túng về công nghệ để cô lập, áp đảo và thao túng nạn nhân. Khi đối tượng bị tác động là người chưa thành niên, lứa tuổi có mức độ nhạy cảm cao về mặt cảm xúc và phụ thuộc lớn vào sự thừa nhận của nhóm bạn đồng lứa (peer recognition), thì hành vi bạo lực mạng gây ra những chấn thương tâm lý sâu sắc và kéo dài. Hành vi bạo lực trên không gian mạng đối với người chưa thành niên xuất phát từ nhiều động cơ và căn nguyên, có thể kể đến một số căn nguyên tiêu biểu như sau: Con người khi tham gia vào môi trường kỹ thuật số, rào cản tự kiểm soát hành vi xã hội của họ sẽ bị suy giảm đáng kể. Sự ẩn danh, tính vô hình, sự không đồng bộ về mặt thời gian và việc thiếu vắng các phản hồi phi ngôn ngữ (như ánh mắt, nét mặt, tông giọng) khiến cá nhân cảm thấy ít bị ràng buộc bởi các chuẩn mực đạo đức, từ đó dễ dàng thực hiện các hành vi tấn công tàn nhẫn hơn so với đời thực (Trần Thành Nam, 2021; Vũ Thu Hương, 2022). Hành vi bạo lực trên không gian mạng được hình thành thông qua quá trình quan sát, bắt chước và củng cố. Khi người chưa thành niên chứng kiến các hành vi công kích, lăng mạ thường nhận được sự hưởng ứng (like, share, comment) trên mạng xã hội mà không chịu chế tài xử lý, dẫn đến người chưa thành niên có xu hướng tiếp thu và bình thường hóa các hành vi lệch chuẩn này. Những áp lực tâm lý, sự thất bại hoặc xung đột trong đời sống thực có thể nảy sinh trạng thái căng thẳng ở người chưa thành niên. Không gian mạng trở thành một "van xả" an toàn, nơi kẻ bắt nạt trút bỏ sự tức giận lên nạn nhân yếu thế hơn nhằm tìm kiếm cảm giác kiểm soát. Các hình thức bạo lực tinh thần trên không gian mạng thường có các đặc điểm chung như sau:

Không gian mạng cung cấp công cụ cho phép kẻ bắt nạt dễ dàng che giấu danh tính thực thông qua việc tạo lập các tài khoản ảo (avatar giả, nick ảo, sử dụng dịch vụ định danh ẩn):

Sự ẩn danh này giải phóng kẻ tấn công khỏi nỗi sợ bị phát hiện hay chịu trách nhiệm pháp lý. Quan trọng hơn, việc không phải đối mặt trực tiếp với phản ứng đau đớn của nạn nhân làm triệt tiêu cảm giác tội lỗi và sự đồng cảm tự nhiên, khiến các hành vi tấn công trở nên tàn nhẫn, cực đoan và liều lĩnh hơn (hiệu ứng giải ức chế trực tuyến).

Trong bạo lực truyền thống, không gian trường học, gia đình hay xã hội có ranh giới rõ ràng; khi thay đổi môi trường khác, nạn nhân thường tìm thấy sự an toàn. Ngược lại, bạo lực mạng phá vỡ mọi ranh giới không gian và thời gian. Hành vi tấn công không dừng lại khi tiếng chuông tan trường vang lên hay khi đã rời khỏi ngôi nhà của chính mình mà diễn ra liên tục 24/7. Thông qua chiếc điện thoại thông minh, các tin nhắn lăng mạ, đe dọa có thể xâm nhập trực tiếp vào không gian riêng tư nhất của nạn nhân ngay cả khi nạn nhân đang ở trong phòng ngủ của mình. Sự quấy rối không ngơi nghỉ này đẩy nạn nhân vào trạng thái căng thẳng thường trực, hoàn toàn mất đi cảm giác an toàn.

Do tính lan truyền của thuật toán trên các nền tảng xã hội có tốc độ cực nhanh, một thông tin thất

thiệt, một bức ảnh nhạy cảm hoặc một đoạn video bôi nhọ có thể được chia sẻ hàng ngàn lần chỉ trong vài phút. Do đặc tính phát tán nhanh dẫn đến vượt ngoài tầm kiểm soát của cả kẻ bắt nạt lẫn nạn nhân. Đặc biệt, "dấu chân kỹ thuật số" (digital footprint) khiến những dữ liệu độc hại này tồn tại gần như vĩnh viễn trên Internet. Ngay cả khi bài đăng gốc bị xóa, các bản sao lưu, ảnh chụp màn hình vẫn có thể tái xuất hiện, gây ra những chấn thương tâm lý tái hồi kéo dài cho nạn nhân. Phụ huynh và giáo viên thường gặp nhiều khó khăn trong việc phát hiện các dấu hiệu của bạo lực mạng. Nguyên nhân xuất phát từ khoảng cách thế hệ trong việc nắm bắt công nghệ, khiến người lớn không theo kịp các nền tảng hay ngôn ngữ mạng mà giới trẻ sử dụng. Mặt khác, bản thân người chưa thành niên khi là nạn nhân thường có tâm lý e ngại, xấu hổ, sợ bị thu hồi thiết bị, sợ bị trả thù hoặc giấu giếm. Điều này khiến công tác can thiệp và hỗ trợ thường bị chậm trễ, chỉ được phát hiện khi hậu quả đã trở nên cực kỳ nghiêm trọng. Hiện nay, xuất phát từ sự đa dạng của nền tảng số kéo theo sự phức tạp trong các phương thức tấn công. Các hình thức bạo lực tinh thần trên không gian mạng cũng đa dạng và khá phức tạp, phổ biến có thể kể đến các hình thức như: 1) Quấy rối trực tuyến (Harassment), là hành vi cố ý, lặp đi lặp lại việc gửi các tin nhắn, bình luận hoặc cuộc gọi có nội dung đe dọa, chửi bới, xúc phạm qua SMS, email hoặc các ứng dụng nhắn tin trực tuyến (như Zalo, Messenger, TikTok, Telegram). Hành vi quấy rối mang tính chất dai dẳng nhằm khủng bố tinh thần, khiến nạn nhân luôn trong trạng thái lo âu, hoảng loạn. 2) Bôi nhọ và lăng mạ (Denigration): Là việc đăng tải các bài viết, bình luận, hình ảnh cắt ghép nhằm mục đích hạ thấp danh dự, nhân phẩm, hoặc lan truyền tin đồn thất thiệt trên các hội nhóm ("group bóc phốt") hoặc trang cá nhân. Kẻ tấn công cố tình thêu dệt thông tin sai sự thật nhằm biến nạn nhân thành đối tượng bị chế giễu và lên án bởi cộng đồng mạng. 3) Mạo danh (Impersonation): Hành vi này bao gồm việc đánh cắp tài khoản thật hoặc tạo tài khoản giả mạo nạn nhân (sử dụng tên, hình ảnh nạn nhân) để đăng tải các nội dung không phù hợp, đồi truỵ, bài viết thù hận hoặc phát ngôn lệch chuẩn. Mục đích của hành vi là làm rạn nứt các mối quan hệ xã hội của nạn nhân và biến nạn nhân thành mục tiêu bị cô lập trong trường lớp. 4) Phát tán thông tin cá nhân (Doxing/Outing) & Ứng dụng AI/Deepfake: Doxing hay Outing là hành vi công khai các thông tin bí mật, địa chỉ, số điện thoại, nhật ký, hình ảnh, video nhạy cảm mà không có sự đồng ý của nạn nhân. Đáng chú ý, kẻ xấu hiện nay còn cố tình ứng dụng công nghệ AI và Deepfake để cắt ghép khuôn mặt, giọng nói của nạn nhân vào các clip/hình ảnh đồi truỵ để bôi nhọ, hạ thấp uy tín. Đây là hành vi xâm phạm nghiêm trọng quyền riêng tư và danh dự cá nhân. 5) Loại trừ và cô lập trực tuyến (Exclusion), là hành vi cố tình cô lập, tẩy chay, gạt bỏ nạn nhân ra khỏi các nhóm trò chuyện trực tuyến (group chat), diễn đàn, hoặc các cộng đồng trực tuyến của trường lớp. Việc bị cố tình loại trừ gây ra chấn thương tâm lý bị bỏ rơi, khiến người chưa thành niên cảm thấy cô độc và suy giảm lòng tự trọng. 6) Tống tiền tình dục (Sextortion). Sextortion là hình thức biến tướng đặc biệt nguy hiểm, trong đó kẻ tấn công đe dọa sẽ công bố các hình ảnh, video nhạy cảm của nạn nhân trừ khi nạn nhân đáp ứng các yêu cầu về tiền bạc hoặc thực hiện các hành vi tình dục qua mạng. Hành vi này không chỉ gây bạo lực tinh thần dữ dội mà còn cấu thành tội phạm hình sự đặc biệt nghiêm trọng.

2.2. Những tác động đa chiều và tiêu cực của bạo lực tinh thần trên không gian mạng đối với người chưa thành niên

2.2.1. Hậu quả đối với sức khỏe tâm thần, cảm xúc và thể chất

Người chưa thành niên là nhóm đối tượng đang trong giai đoạn hoàn thiện về mặt nhận thức, tâm sinh lý. Sự non nớt trong kỹ năng đối phó với khủng hoảng khiến các em trở thành nhóm dễ bị tổn thương nhất trước các cuộc tấn công trên không gian mạng như: 1) Rối loạn lo âu, stress và trầm cảm: Nạn nhân của bạo lực mạng thường trải qua các trạng thái tâm lý tiêu cực như lo âu, căng thẳng thần kinh tột độ, sợ hãi và trầm cảm kéo dài. Sự căng thẳng thường trực dẫn đến chứng rối loạn giấc ngủ, mất tập trung. 2) Hội chứng Chấn thương Tâm lý (PTSD): Việc bị tấn công dồn dập trên mạng gây ra những vết thương tâm lý sâu sắc, khiến nạn nhân rơi vào trạng thái hoảng sợ, giật mình mỗi khi nghe tiếng chuông điện thoại. 3) Hành vi tự hại và nguy cơ tự sát (Cyberbullicide): Khi bị dư luận mạng dồn ép, rơi vào trạng thái bế tắc, cô độc và không nhận được sự thấu hiểu hay giúp đỡ kịp thời từ gia đình,

nhà trường, áp lực từ bạo lực mạng trở thành giọt nước tràn ly, dẫn đến các hành vi tự làm tổn thương bản thân hoặc tìm đến giải pháp tiêu cực nhất là tự sát (UNICEF, 2021). 4) Tác động tiêu cực đến sinh lý: Nghiên cứu chỉ ra rằng stress mãn tính do bạo lực mạng có thể kích hoạt các phản ứng sinh lý có hại. Cơ thể liên tục tiết ra cortisol – hormone căng thẳng, dẫn đến các vấn đề về tiêu hóa, đau đầu, suy giảm hệ miễn dịch và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển thể chất trong giai đoạn dậy thì.

2.2.2. Ảnh hưởng đến quá trình học tập và xã hội hóa

Sa sút học tập và trốn tránh trường học: Môi trường mạng và môi trường thực có sự liên kết chặt chẽ. Sự kỳ thị và tẩy chay trên mạng xã hội nhanh chóng chuyển hóa thành sự cô lập tại môi trường học đường. Nạn nhân xuất hiện tâm lý sợ hãi, không dám đến trường do lo sợ sự dòm ngó, chế giễu từ bạn bè, dẫn đến kết quả học tập sa sút nghiêm trọng và bỏ học. Suy giảm lòng tự trọng và thu mình xã hội: Việc bị xúc phạm công khai làm rạn nứt niềm tin của người chưa thành niên vào bạn bè và cộng đồng xung quanh. Nạn nhân có xu hướng tự ti, thu mình hoàn toàn khỏi đời sống xã hội, đứt gãy các mối quan hệ xã hội hóa lành mạnh.

2.3. Thực trạng bạo lực tinh thần trên không gian mạng đối với người chưa thành niên

Thực trạng bạo lực (bắt nạt trên mạng/cyberbullying) đối với người chưa thành niên tại Việt Nam hiện nay đang diễn ra hết sức phức tạp, quy mô ngày càng gia tăng và để lại nhiều hệ lụy nghiêm trọng đối với sức khỏe tâm thần cũng như quá trình phát triển nhân cách của thế hệ trẻ. Theo các báo cáo từ UNICEF và Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội (UNICEF Việt Nam, 2022), những con số thực tế đã giáng lên hồi chuông cảnh báo đó là tỷ lệ nạn nhân cao, cứ 5 trẻ em và thanh thiếu niên tại Việt Nam thì có 1 người (khoảng 21%) từng là nạn nhân của bắt nạt trên mạng. Mặt khác, họ thiếu kỹ năng và kênh hỗ trợ, đáng lo ngại hơn, có tới 75% (3/4) nạn nhân trong số đó không biết tìm kiếm sự giúp đỡ ở đâu hoặc không nhận biết được các dịch vụ hỗ trợ khẩn cấp (như Tổng đài Quốc gia Bảo vệ Trẻ em 111). Mức độ phổ biến thường thấy trong môi trường học đường, nhiều khảo sát gần đây tại các trường học ghi nhận gần 70% học sinh, sinh viên từng trải qua hoặc chịu tác động từ ít nhất một hình thức bạo lực hoặc quấy rối trực tuyến. Mặt khác, các hành vi bạo lực mạng nghiêm trọng có sự biến tướng và gia tăng nhanh. Bên cạnh hành vi bắt nạt thông thường, các hành vi xâm hại tinh thần biến tướng nghiêm trọng như quấy rối tình dục trực tuyến, tống tiền bằng ảnh/video nhạy cảm (Sextortion), phát tán dữ liệu riêng tư (Doxing) hay giả mạo bằng AI/Deepfake (Đặng Hoàng Giang, 2017) đang tác động tiêu cực đến hàng chục ngàn trẻ vị thành niên.

Các nguyên nhân cốt lõi dẫn đến thực trạng trên bao gồm: 1) Hiệu ứng ẩn danh và "giải ức chế trực tuyến", không gian mạng cho phép kẻ bắt nạt dễ dàng che giấu danh tính (nick ảo, tài khoản ẩn danh). Việc không phải đối mặt trực tiếp khiến kẻ tấn công giảm bớt cảm giác tội lỗi và sự đồng cảm, dẫn đến hành vi trở nên cực đoan, tàn nhẫn hơn; 2) Hạn chế về kỹ năng công dân số, trẻ em tiếp cận điện thoại thông minh từ rất sớm nhưng chưa được trang bị đầy đủ kỹ năng tự bảo vệ thông tin cá nhân và ứng xử văn minh trên mạng. Nhiều em vừa là nạn nhân nhưng đồng thời cũng vô tình tham gia lan truyền bài viết bắt nạt người khác; khoảng cách công nghệ và sự thiếu sâu sát từ gia đình, phụ huynh thường bận rộn, sử dụng thiết bị thông minh để "giữ trẻ" mà thiếu giám sát nội dung, hoặc gặp khó khăn trong việc nắm bắt các nền tảng mạng xã hội mới. Bản thân người chưa thành niên khi bị bắt nạt thường có tâm lý e ngại, sợ bị mắng hoặc bị tịch thu điện thoại nên chọn cách im lặng; 3) Tốc độ lan truyền và thuật toán mạng xã hội thuật toán ưu tiên tương tác của các nền tảng số khiến các nội dung drama, công kích cá nhân lan truyền bùng nổ chỉ trong vài phút, vượt ngoài tầm kiểm soát; 4) Văn hóa "ném đá giấu tay" và tâm lý đám đông: Sự ẩn danh tạo ra môi trường độc hại, nơi bình luận tiêu cực, chế giễu bị bình thường hóa.

Khung pháp lý hiện hành về bảo vệ người chưa thành niên tại Việt Nam hiện nay tương đối đầy đủ, như: Luật Trẻ em năm 2016 (Quốc hội, 2016). Đạo luật này là nền tảng, ghi nhận rõ Quyền bí mật đời sống riêng tư (Điều 21) và Quyền được bảo vệ trên môi trường mạng (Điều 54); Luật An ninh mạng năm 2018 (Quốc hội, 2018) quy định cụ thể về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng (Điều 29), nghiêm cấm

các hành vi đưa thông tin sai sự thật, xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm, xâm phạm quyền riêng tư của trẻ em; Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (Quốc hội, 2015): Quy định xử lý hình sự đối với các tội danh liên quan như Tội làm nhục người khác (Điều 155), Tội vu khống (Điều 156), Tội cưỡng đoạt tài sản (Điều 170), với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nếu nạn nhân là người dưới 18 tuổi; Nghị định số 56/2017/NĐ-CP (Chính phủ, 2017) quy định chi tiết về việc thiết lập các biện pháp kỹ thuật, cơ chế phối hợp gỡ bỏ thông tin vi phạm và triển khai các giải pháp hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng.

Mặc dù đã có các quy định mang tính nền tảng, thực tiễn thi hành pháp luật vẫn bộc lộ nhiều khoảng trống và thách thức lớn: Thiếu định nghĩa pháp lý cụ thể về "Bạo lực mạng" (Cyberbullying): Hệ thống pháp luật hiện hành đã có quy định về bảo vệ thông tin đời tư hay chống làm nhục, vu khống, nhưng chưa pháp điển hóa rõ ràng khái niệm "Bạo lực/Bắt nạt mạng đối với người chưa thành niên" thành một hành vi vi phạm độc lập với hệ thống tiêu chí cấu thành tội danh cụ thể; Hành vi bắt nạt thường diễn ra nặc danh, sử dụng tài khoản ảo hoặc thông qua các ứng dụng tin nhắn mã hóa có máy chủ đặt tại nước ngoài, gây khó khăn cực kỳ lớn cho cơ quan điều tra trong việc xác minh danh tính thủ phạm và lưu trữ chứng cứ kỹ thuật số hợp pháp; Mức phạt tiền đối với các hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm trên mạng hiện nay vẫn còn nhẹ, chưa tương xứng với hậu quả tổn thương tâm lý nặng nề và kéo dài mà nạn nhân phải chịu đựng; Pháp luật hiện chưa có quy định mang tính bắt buộc về việc cung cấp các dịch vụ tham vấn, trị liệu tâm lý miễn phí và phục hồi xã hội cho người chưa thành niên là nạn nhân của bạo lực mạng.

2.4. Một số giải pháp nhằm kiểm soát và hạn chế bạo lực trên không gian mạng đối với người chưa thành niên

2.4.1. Định danh rõ ràng hành vi "Bạo lực mạng người chưa thành niên": Cần bổ sung, chuẩn hóa thuật ngữ và định danh rõ các hình thức bạo lực tinh thần trực tuyến (quấy rối, bôi nhọ, mạo danh, doxing, exclusion, sextortion) trong các văn bản quy phạm pháp luật để giúp các cơ quan tố tụng dễ dàng áp dụng, loại bỏ vùng xám pháp lý.

2.4.2. Tăng cường chế tài xử phạt và tính răn đe pháp lý: Nâng mức xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm, phát tán thông tin riêng tư của người dưới 18 tuổi trên mạng; Bổ sung quy định trách nhiệm hình sự đối với các trường hợp bắt nạt trực tuyến gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng (dẫn đến rối loạn tâm thần nặng, hành vi tự hại hoặc tự sát của nạn nhân); Quy định các hình phạt bổ sung mang tính giáo dục: cấm sử dụng internet/mạng xã hội có thời hạn, bắt buộc tham gia các khóa học về đạo đức mạng và lao động công ích đối với người vi phạm là người chưa thành niên.

2.4.3. Thắt chặt trách nhiệm pháp lý đối với các nhà cung cấp dịch vụ mạng xuyên biên giới như: Bắt buộc các nền tảng (Meta, TikTok, Google, Telegram...) thiết lập quy trình tiếp nhận và xử lý nhanh (Fast-track Reporting) đối với các báo cáo vi phạm liên quan đến người chưa thành niên; Quy định thời hạn tối đa (từ 12 đến 24 giờ) để các nền tảng gỡ bỏ, ngăn chặn truy cập đối với các nội dung độc hại, video cắt ghép Deepfake, thông tin Doxing xâm hại trẻ em kể từ khi nhận được yêu cầu; Yêu cầu triển khai công nghệ xác minh độ tuổi (Age Verification) nghiêm ngặt để ngăn chặn trẻ em tiếp cận các nội dung lệch chuẩn.

2.4.4. Phát triển giải pháp công nghệ và hạ tầng kỹ thuật số an toàn. Cụ thể:

1) Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) và Machine Learning trong rà quét tự động: Phát triển các thuật toán xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP) tiếng Việt có khả năng tự động nhận diện từ ngữ thù hận, tiếng lóng, ký hiệu viết tắt, hành vi lăng mạ, đe dọa hoặc bình luận bắt nạt hội đồng; Triển khai công nghệ nhận dạng hình ảnh và video AI để phát hiện sớm các nội dung nhạy cảm, ảnh cắt ghép đồi quỵ (Deepfake), hoặc thông tin cá nhân (số điện thoại, địa chỉ, học bạ) bị phát tán trái phép.

2) Xây dựng bộ công cụ bảo vệ tích hợp và cổng báo cáo 1-click: Yêu cầu các ứng dụng nhắn tin và mạng xã hội phát triển nút bấm báo cáo khẩn cấp (Emergency Report Button) dành riêng cho tài

khoản người dùng dưới 18 tuổi, cho phép lập tức chặn đối tượng, ẩn nội dung độc hại và gửi cảnh báo trực tiếp; Khuyến khích tích hợp các bộ công cụ kiểm soát của cha mẹ (Parental Control Apps) lành mạnh giúp quản lý thời gian và lọc nội dung mà không xâm phạm thô bạo vào quyền riêng tư chính đáng của con.

3) Tối ưu hóa các đường dây nóng và kênh hỗ trợ khẩn cấp: Nâng cấp và phổ biến rộng rãi Tổng đài Quốc gia Bảo vệ Trẻ em 111 thông qua việc tích hợp trên các nền tảng nhắn tin phổ biến (Zalo, Messenger, TikTok); Xây dựng kênh tư vấn, hỗ trợ tâm lý và pháp lý trực tuyến 24/7 đảm bảo bảo mật tuyệt đối danh tính cho nạn nhân.

4) Đổi mới giáo dục tại Nhà trường: Xây dựng "Trường học an toàn số" (Hinduja & Patchin, 2019; Nguyễn Ngọc Anh & Trần Thu Hà, 2023). Đưa chương trình "Năng lực số và Công dân số" (Digital Citizenship) vào chính khóa: Tích hợp giáo dục kỹ năng an toàn mạng vào môn Tin học, Đạo đức, Giáo dục công dân hoặc hoạt động ngoại khóa với các nội dung cốt lõi: Quản lý Dấu chân kỹ thuật số (Digital Footprint): Ý thức hậu quả lâu dài của những nội dung đăng tải trên mạng; Bảo vệ quyền riêng tư (Privacy Management): Kỹ năng bảo mật thông tin cá nhân, không chia sẻ mật khẩu hay hình ảnh nhạy cảm; Tư duy phản biện trên mạng (Critical Thinking): Nhận diện tin giả, các chiêu trò thao túng, dụ dỗ hoặc tống tiền trực tuyến; Thói quen ứng xử văn minh (Netiquette): Tôn trọng người khác, không tham gia bắt nạt hội đồng, không thả icon giễu cợt hay bình luận tiêu cực vào chấn thương của bạn học; Xây dựng Quy trình ứng phó bạo lực mạng cấp trường học (School Protocol): Ban hành bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng và xây dựng quy trình xử lý chuẩn 4 bước khi phát hiện vụ việc (Tiếp nhận thông tin bí mật → Can thiệp gỡ bỏ & Bảo vệ nạn nhân → Hỗ trợ tâm lý khẩn cấp → Xử lý giáo dục đối với học sinh vi phạm), kiên quyết loại bỏ tư duy che giấu vì "bệnh thành tích".

5) Nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên và chuyên viên tâm lý học đường: Tập huấn cho giáo viên kỹ năng nhận diện các dấu hiệu tâm lý bất thường ở học sinh (giật mình khi nghe điện thoại, sa sút học lực, thu mình) và củng cố hoạt động của Phòng Tư vấn Tâm lý Học đường; Phát huy vai trò trụ cột của Gia đình: Chuyển từ "Cấm đoán" sang "Đồng hành" đồng thời thay đổi phương thức quản lý và thu hẹp khoảng cách công nghệ: Từ bỏ tư duy cấm đoán thô bạo (cấm dùng điện thoại/cắt internet khiến trẻ lén lút sử dụng và giấu giếm khi gặp sự cố). Cha mẹ cần chủ động cập nhật kiến thức số để đồng hành cùng con.

6) Xây dựng môi trường gia đình an toàn tâm lý (Psychological Safety): Thiết lập sự kết nối cảm xúc, lắng nghe không phán xét, cam kết với con rằng gia đình luôn là nơi bảo vệ chứ không phải nơi trừng phạt, giúp trẻ dũng cảm lên tiếng nhờ giúp đỡ.

7) Thiết lập quy tắc sử dụng công nghệ và kỹ năng xử lý tình huống: Cùng con thảo luận bộ "Quy tắc gia đình về sử dụng Internet" và hướng dẫn con quy trình xử lý khi gặp nội dung xấu: *Không đáp trả kẻ bắt nạt → Chụp ảnh màn hình làm bằng chứng → Chặn (Block) tài khoản → Báo cáo (Report) → Chia sẻ ngay với cha mẹ*.

8) Đẩy mạnh các chiến dịch truyền thông thay đổi hành vi: Sản xuất nội dung truyền thông hiện đại (video ngắn, infographic, podcast) trên TikTok, Facebook, YouTube để giáo dục giới trẻ; lên án mạnh mẽ và loại bỏ văn hóa "ném đá" và tư duy "đổ lỗi cho nạn nhân" (victim blaming).

9) Phát triển các mô hình "Tự quản và Bạn đồng lứa" (Peer Support): Thành lập các câu lạc bộ "Thủ lĩnh số", "Cộng đồng mạng an toàn" do học sinh làm nòng cốt, thúc đẩy văn hóa can thiệp tích cực (Bystander Intervention) – biến người chứng kiến thụ động thành người chủ động bảo vệ bạn; Tăng cường hợp tác với UNICEF, UNESCO trong việc tiếp thu kinh nghiệm quốc tế và huy động nguồn lực xã hội hóa từ các tập đoàn công nghệ lớn để tài trợ xây dựng phần mềm bảo vệ trẻ em.

3. Kết luận

Bảo vệ người chưa thành niên khỏi hành vi bạo lực tinh thần trên không gian mạng là một cuộc chiến lâu dài, bền bỉ, đòi hỏi rất nhiều tâm huyết, trí tuệ và sự dũng cảm của toàn xã hội. Nghiên cứu

này không hướng tới việc vẽ ra một viễn cảnh không gian mạng "vô trùng" tuyệt đối – điều vốn dĩ bất khả thi trong thời đại bùng nổ thông tin. Mục tiêu tối thượng của nghiên cứu là tìm ra con đường ngắn nhất, hiệu quả nhất để trang bị cho thế hệ trẻ một bản lĩnh vững vàng và một không gian sống trực tuyến an toàn, nhân văn nhất. Bảo vệ người chưa thành niên trước làn sóng bạo lực tinh thần trên không gian mạng là một cuộc đấu tranh dai dẳng, phức tạp nhưng vô cùng cấp thiết trong kỷ nguyên số. Nhận diện chính xác khái niệm, đặc điểm và các hình thức biểu hiện của bạo lực tinh thần trên không gian mạng là bước đi nền tảng để xây dựng cơ chế bảo vệ hiệu quả. Không có một giải pháp đơn lẻ nào có thể giải quyết triệt để vấn đề này nếu thiếu đi sự kết nối đồng bộ giữa các trụ cột. Vì vậy, một hành lang pháp lý nghiêm minh đóng vai trò khung rào bảo vệ; công nghệ hiện đại cung cấp công cụ rà quét và ngăn chặn; nhà trường trang bị tri thức và kỹ năng số; gia đình trao đi tình yêu thương và sự an toàn tâm lý; và cộng đồng lan tỏa văn hóa ứng xử văn minh. Chỉ khi cả 5 trụ cột này cùng vận hành nhịp nhàng thông qua quy trình ứng phó khủng hoảng 5 bước, chúng ta mới có thể tạo ra một "hệ thống miễn dịch kỹ thuật số" vững chắc, trả lại cho người chưa thành niên một không gian mạng an toàn, lành mạnh để các em tự do học tập, sáng tạo và phát triển toàn diện nhân cách.

Tài liệu tham khảo

Boyd, D. (2014). It's complicated: The social lives of networked teens. *Yale University Press*.

Chính phủ (2017). *Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.*

Đặng Hoàng Giang (2017). *Thiện, ác và điện thoại di động* (Tái bản lần thứ 5). NXB Hội Nhà văn.

Hinduja, S., & Patchin, J. W. (2019). *Cyberbullying prevention and response: Evaluation of an educational initiative.* Cyberbullying Research Center.

Nguyễn Ngọc Anh, & Trần Thu Hà (2023). Thực trạng bạo lực tinh thần trên không gian mạng đối với học sinh trung học phổ thông và vai trò của tâm lý học đường. T*ạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, 19*(3), 42–48.

Quốc hội (2015). *Bộ luật Hình sự.* Luật số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quốc hội (2016). *Luật Trẻ em.* Luật số 102/2016/QH13, ngày 05/4/2016.

Quốc hội (2018). *Luật An ninh mạng.* Luật số 24/2018/QH14, ngày 12/6/2018.

Trần Thành Nam (2021). *Khủng hoảng tâm lý truyền thông và bạo lực mạng ở lứa tuổi vị thành niên: Nhận diện và phòng ngừa.* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

UNICEF. (2021). *An inside look at youth experience online: Cyberbullying and mental health.* UNICEF 360 Report.

UNICEF Việt Nam (2022). *Báo cáo nghiên cứu ngăn ngừa bạo lực mạng và bảo vệ an toàn cho trẻ em trên môi trường mạng tại Việt Nam.*

Vũ Thu Hương (2022). Tác động của mạng xã hội đến sự phát triển tâm lý và nhân cách của người chưa thành niên trong kỷ nguyên số. *Tạp chí Tâm lý học Việt Nam, 8*(275), 12–21.